

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
1	Cách tiếp cận và phương pháp luận	Đề xuất chi tiết các nội dung dịch vụ theo yêu cầu nêu tại Chương V - Phạm vi cung cấp	Không đủ các nội dung dịch vụ theo yêu cầu nêu tại Chương V - Phạm vi cung cấp
2	Về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn của dịch vụ		
1	Giải pháp kỹ thuật	Đề xuất chi tiết các nội dung, kế hoạch công tác để thực hiện gói thầu phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V – Yêu cầu kỹ thuật.	Không có đề xuất giải pháp kỹ thuật hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp nội dung gói thầu.
2	Kinh nghiệm thực hiện bài giảng trực tuyến/điện tử cho Doanh nghiệp	Nhà thầu có kinh nghiệm xây dựng bài giảng trực tuyến/điện tử cho doanh nghiệp: - Số lượng: tối thiểu 27 bài giảng. - Thời lượng: Mỗi bài giảng gồm nhiều video, mỗi video có thời lượng không quá 20 phút - Thời gian thực hiện: 03 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp Hồ sơ dự thầu. - Tài liệu chứng minh: Hợp đồng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn GTGT, link sản phẩm bài giảng và các tài liệu chứng minh khác.	Không đáp ứng yêu cầu hoặc không cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh

3 Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trực tuyến			
STT	Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	
		Đạt	Không đạt
3.1	Kế hoạch thực hiện	Nhà thầu phải có kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, phù hợp; trình bày rõ ràng chi tiết từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ và vị trí nhân sự cụ thể; có kế hoạch trong trường hợp bất khả kháng, trình bày rõ ràng chi tiết từng mốc thời gian theo yêu cầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu kỹ thuật.	Không trình bày hoặc có trình bày một cách sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý.
3.2	Thiết kế khung bài giảng	Nhà thầu đề xuất thiết kế 30 khung bài giảng trực tuyến (phù hợp với quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật) trong đó có xây dựng tối thiểu 04 khung bài giảng chi tiết, Khung bài giảng phải rõ ràng, logic. Tài liệu chứng minh: Thuyết minh khung bài giảng của các chuyên đề đào tạo trực tuyến được đề xuất (dưới dạng đề cương kịch bản); Thuyết minh bài giảng chi tiết 04 bài giảng đào tạo trực tuyến được đề xuất (dạng kịch bản chi tiết: Bao gồm mô tả nội dung, hình ảnh, âm thanh, hiệu ứng và lời thuyết minh cho từng bài giảng, thời lượng chi tiết từng nội dung bài giảng (khoảng 500 từ))	Không đáp ứng các yêu cầu trên

3.3	Khả năng huy động giảng viên tham gia	Nhà thầu có tài liệu chứng minh có khả năng huy động giảng viên, chuyên gia, diễn giả, doanh nhân tham gia giảng dạy theo các chuyên đề được đề xuất. Số lượng tối thiểu: 10 giảng viên (Giảng viên là các giảng viên đại học/Chuyên gia/Doanh nhân đáp ứng các yêu cầu sau: - Giảng viên tham gia biên soạn và thực hiện bài giảng phải có trình độ đại học hoặc thạc sĩ trở lên (tối thiểu 50% số lượng giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên) ở các chuyên ngành có liên quan đến quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo như quản trị kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, kinh tế, công nghệ thông tin, khoa học máy tính.... - Có hợp đồng lao động (còn thời hạn) hoặc thỏa thuận tuyển dụng cho gói thầu với người lao động hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng lao động nhân sự này. - Căn cước công dân/chứng minh thư nhân dân nhà thầu đính kèm bản gốc hoặc bản chứng thực các tài liệu nêu trên.	
3.4	Quy trình quản lý	Có quy trình sản xuất bài giảng/học liệu trực tuyến.	Không có quy trình sản xuất bài giảng/học liệu trực tuyến.
4	Thời gian thực hiện hợp đồng		

	Tiến độ nhà thầu đề xuất	Nhà thầu có Bảng tiến độ thực hiện chi tiết, đầy đủ các nội dung, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (có phân công nhiệm vụ chi tiết từng công việc cho từng nhân sự phụ trách) Thời gian thực hiện không quá 120 ngày.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
5	Kinh nghiệm, uy tín nhà thầu		
5.1	Uy tín nhà thầu thông qua các hợp đồng tương tự	Cam kết không có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây theo quy định tại của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không có cam kết không có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây; hoặc có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây
5.2	Lịch sử tuân thủ pháp luật về đấu thầu	Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu, không bị cấm tham dự thầu bởi bất kỳ Chủ đầu tư nào tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trên
	KẾT LUẬN	ĐẠT (Khi đạt tất cả các yêu cầu nêu trên)	KHÔNG ĐẠT (Khi có một nội dung không đạt)